

Số: 1917/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 24 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Thủ trưởng cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết có trách nhiệm:

a) Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về chất lượng, tiến độ xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết theo Quyết định này.

b) Chủ động phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan kịp thời giải quyết hoặc báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về khó khăn, vướng mắc trong quá trình soạn thảo và đề xuất biện pháp xử lý.

2. Thủ trưởng các cơ quan được giao phối hợp soạn thảo văn bản quy định chi tiết có trách nhiệm chủ động phối hợp với cơ quan chủ trì soạn thảo trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản.

3. Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc xây dựng văn bản quy định chi tiết; báo cáo, kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý trách nhiệm của cơ quan để xảy ra tình trạng chậm, nợ ban hành văn bản quy định chi tiết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tư pháp, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công Thương, Nội vụ, Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế; Giám đốc Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVPTD VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, C3. 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Nguyễn Hữu Quế

DANH MỤC

Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I	LĨNH VỰC TÀI CHÍNH (13 quyết định)					
1	Quyết định quy định tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, đơn giá thuê đất xây dựng công trình ngầm, đơn giá thuê	Khoản 1 Điều 48 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất	Sở Tài chính	Sở, ban ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của UBND tỉnh Gia Lai; Quyết định số 76/2024/QĐ-UBND ngày

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai					14/11/2024 của UBND tỉnh Bình Định
2	Quyết định ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 41/2024/TT-BTC ngày 20/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/05/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau và Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ trưởng	Sở Tài chính	Sở, ban ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 89/2024/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND tỉnh Bình Định; Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 07/01/2025 của UBND tỉnh Gia Lai

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên				
3	Quyết định quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai	Điểm đ khoản 2 Điều 7, điểm đ khoản 2 Điều 11 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của UBND tỉnh Gia Lai; Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định
4	Quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự	Điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 12 Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân	Quý IV/2025	Quyết định số 83/2024/QĐ-UBND ngày

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai	16/6/2025 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp		dân các xã, phường		06/12/2024 của UBND tỉnh Bình Định
5	Quyết định quy định việc khoán kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai	Khoản 7 Điều 21 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 18/2024/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 của UBND tỉnh Gia Lai; Quyết định số 24/2024/QĐ-UBND ngày 18/7/2024 của UBND tỉnh Bình Định

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
6	Quyết định quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng (trừ xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế) trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Khoản 2 Điều 17 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 18/2024/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 của UBND tỉnh Gia Lai; Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND ngày 12/8/2024 của UBND tỉnh Bình Định
7	Quyết định ban hành Quy chế quản lý, sử dụng, khai thác hệ thống phần mềm cơ	Khoản 6 Điều 24 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh Gia Lai; Quyết định số

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	sở dữ liệu về giá trên địa bàn tỉnh Gia Lai					10/2020/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của UBND tỉnh Bình Định
8	Quyết định ban hành danh mục tài sản cố định đặc thù; danh mục, thời gian tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai	Điểm c khoản 1 Điều 4, khoản 2 Điều 13 Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 53/2024/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 của UBND tỉnh Gia Lai; Quyết định số 12/2024/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 của UBND tỉnh Bình Định

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		vốn Nhà nước tại doanh nghiệp				
9	Quyết định quy định tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai	Khoản 3 Điều 97 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 62/2019/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh Gia Lai
10	Quyết định quy định giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà và tỷ lệ phần trăm (%) chất lượng còn lại của nhà chịu lệ phí trước bạ	Điểm b khoản 1 Điều 7 Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ; điểm b khoản 1 Điều 3 Thông tư số 13/2022/TT-	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 15/2023/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 của UBND tỉnh Gia Lai; Quyết định số

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	trên địa bàn tỉnh Gia Lai	BTC ngày 28/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ				81/2022/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh Bình Định
11	Quyết định quy định số lượng xe ô tô bán tải, xe ô tô từ 12 - 16 chỗ ngồi phục vụ công tác chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai	Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 của UBND tỉnh Gia Lai

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
12	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương trong công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh sau đăng ký thành lập trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Điểm b khoản 5 Điều 23 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 41/2015/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 của UBND tỉnh Bình Định; Quyết định số 29/2017/QĐ-UBND ngày 12/9/2017 của UBND tỉnh Gia Lai
13	Quyết định ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt	Điểm b khoản 4 Điều 105 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai					UBND tỉnh Bình Định
II	LĨNH VỰC AN NINH, TRẬT TỰ (02 quyết định)					
14	Quyết định quy định số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự cần thành lập; số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Khoản 4 Điều 14 Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở số 30/2023/QH15	Công an tỉnh	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 19/2024/QĐ-UBND ngày 19/6/2024, Quyết định số 36/2025/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh Bình

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						Định; Quyết định số 37/2024/QĐ-UBND ngày 19/7/2024 của UBND tỉnh Gia Lai
15	Quyết định phân loại, lập, công bố danh sách cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy và không có khả năng khắc phục theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tại thời điểm đưa vào hoạt động đến trước	Điểm a khoản 6 Điều 55 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15	Công an tỉnh	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	ngày Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 có hiệu lực thi hành trên địa bàn quản lý của tỉnh Gia Lai					
III	LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (01 quyết định)					
16	Quyết định quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Khoản 2 Điều 45 Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 44/2025/QĐ-UBND ngày 10/6/2025 của UBND tỉnh Bình Định; Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						05/3/2025 và Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của UBND tỉnh Gia Lai
IV	LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH (01 quyết định)					
17	Quyết định quy định chi tiết tiêu chuẩn, cách thức đánh giá, bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường tiêu biểu”	Khoản 2 Điều 11 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Năm 2026	Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 12/7/2024 của UBND tỉnh Bình Định; Quyết định số 60/2024/QĐ-UBND ngày

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	trên địa bàn tỉnh Gia Lai	phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”				11/11/2024 của UBND tỉnh Gia Lai
V	LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG (06 quyết định)					
18	Quyết định ban hành Nội quy mẫu về chợ trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Khoản 5 Điều 10 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về quản lý và phát triển chợ	Sở Công Thương	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 33/2025/QĐ-UBND ngày 15/4/2025 của UBND tỉnh Bình Định
19	Quyết định ban hành Quy định phân cấp quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Điểm a khoản 8 Điều 38 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về quản lý và phát triển chợ; Điều 17 Nghị định số 139/2025/NĐ-CP	Sở Công Thương	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 của

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương				UBND tỉnh Bình Định
20	Quyết định ban hành Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Khoản 4 Điều 21 Luật Giá; điểm a khoản 3 Điều 28 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá	Sở Công Thương	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 38/2025/QĐ-UBND ngày 06/5/2025 của UBND tỉnh Bình Định; Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 07/5/2025 của UBND tỉnh Gia Lai

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
21	Quyết định ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Khoản 2 Điều 32 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ	Sở Công Thương	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 82/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Bình Định và Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 20/02/2025 của UBND tỉnh Gia Lai
22	Quyết định quy định về quy trình xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, tạm ứng, thanh quyết toán và	Điểm b khoản 3 Điều 8 Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương	Sở Công Thương	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân	Quý IV/2025	Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 27/02/2020 của

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	quản lý chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công địa phương trên địa bàn tỉnh Gia Lai			dân các xã, phường		UBND tỉnh Bình Định
23	Quyết định quy định nội dung xúc tiến thương mại và mức hỗ trợ kinh phí hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Khoản 1 Điều 8 Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Công Thương	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 77/2016/QĐ-UBND ngày 19/12/2016, Quyết định số 44/2021/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh Bình Định; Quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						14/7/2016, Quyết định số 29/2023/QĐ-UBND ngày 13/7/2023 của UBND tỉnh Gia Lai
VI	LĨNH VỰC NỘI VỤ (01 quyết định)					
24	Quyết định quy định hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương khi xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí	Điểm d khoản 4 Điều 4 Thông tư số 17/2019/TT-BLĐTBXH ngày 06/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công trong giá,	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định 05/2025/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 của UBND tỉnh Gia Lai

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện trên địa bàn tỉnh Gia Lai	đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước do doanh nghiệp thực hiện				
VII	LĨNH VỰC Y TẾ (03 quyết định)					
25	Quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai	Điểm đ khoản 3 Điều 4 Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị	Sở Y tế	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 63/2023/QĐ-UBND ngày 06/10/2023 của UBND tỉnh Bình Định
26	Quyết định ban hành Quy chuẩn kỹ thuật	Điểm b khoản 2 Điều 6 Thông tư số 52/2024/TT-	Sở Y tế	Sở, ban, ngành có liên quan;	Quý IV/2025	Quyết định số 19/2022/QĐ-

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Gia Lai	BYT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt		Ủy ban nhân dân các xã, phường		UBND ngày 20/4/2022 của UBND tỉnh Bình Định
27	Quyết định quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai	Điểm b khoản 1 Điều 17 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ)	Sở Y tế	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 27/5/2025 của UBND tỉnh Bình Định; Quyết định số 24/2020/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 và Quyết định số 29/2020/QĐ-

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh Gia Lai
VIII	LĨNH VỰC QUẢN LÝ KHU KINH TẾ, KHU CÔNG NGHIỆP (01 quyết định)					
28	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Khoản 9 Điều 66 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế	Ban Quản lý Khu kinh tế	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 816/QĐ-UBND ngày 08/12/2009 của UBND tỉnh Bình Định và Quyết định số 313/QĐ-UBND ngày 12/6/2023 của UBND tỉnh Gia Lai

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
IX	LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG (22 quyết định)					
29	Quyết định ban hành Quy định về nội dung chi, mức chi của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Gia Lai	Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 16/3/2022, Quyết định 04/2024/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của UBND tỉnh Bình Định; Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 của UBND tỉnh Gia Lai

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
30	Quyết định ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Khoản 1 Điều 27 Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14/6/2017 của Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 18/9/2019 của UBND tỉnh Gia Lai; Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 18/3/2020, Quyết định số 71/2022/QĐ-UBND ngày 03/11/2022 của UBND tỉnh Bình Định

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
31	Quyết định quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Khoản 4 Điều 21 Luật Giá; điểm a khoản 3 Điều 28 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý I/2026	Quyết định số 43/2025/QĐ-UBND ngày 06/6/2025 của UBND tỉnh Bình Định
32	Quyết định quy định định mức kinh tế, kỹ thuật về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Khoản 5 Điều 79 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14; khoản 3 Điều 37 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2026	
33	Quyết định quy định quản lý chất thải rắn	Khoản 6 Điều 62, khoản 8 Điều 64, khoản 7 Điều 72, khoản 4 Điều 77, điểm c	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân	Quý IV/2025	Quyết định số 42/2024/QĐ-UBND ngày

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	trên địa bàn tỉnh Gia Lai	khoản 5 Điều 81, khoản 3 Điều 83 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14		dân các xã, phường		11/9/2024 của UBND tỉnh Gia Lai; Quyết định số 76/2023/QĐ-UBND ngày 04/12/2023, Quyết định số 91/2024/QĐ-UBND ngày 22/12/2024, Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 của UBND tỉnh Bình Định

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
34	Quyết định ban hành Quy định về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Điểm b khoản 1 Điều 43 Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý I/2026	Quyết định số 60/2022/QĐ-UBND ngày 16/9/2022 của UBND tỉnh Bình Định
35	Quyết định ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Khoản 6 Điều 103 Luật Đất đai số 31/2024/QH15	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý III/2026	Quyết định số 57/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024, Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 04/4/2025 của UBND tỉnh Gia Lai; Quyết định số 60/2024/QĐ-

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						UBND ngày 17/10/2024 của UBND tỉnh Bình Định
36	Quyết định quy định các loại giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Điểm n khoản 1 Điều 137 Luật Đất đai số 31/2024/QH15	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Năm 2026	Quyết định số 35/2024/QĐ-UBND ngày 01/8/2024 của UBND tỉnh Bình Định
37	Quyết định quy định hạn mức giao đất chưa sử dụng cho cá nhân đưa vào sử dụng theo quy hoạch để sản	Khoản 5 Điều 176 Luật Đất đai số 31/2024/QH15	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Năm 2026	Quyết định số 32/2024/QĐ-UBND ngày 01/8/2024 của UBND tỉnh Bình

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối trên địa bàn tỉnh Gia Lai					Định; Quyết định số 50/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của UBND tỉnh Gia Lai
38	Quyết định quy định hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Khoản 3 Điều 177 Luật Đất đai số 31/2024/QH15	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Năm 2026	Quyết định số 33/2024/QĐ-UBND ngày 01/8/2024 của UBND tỉnh Bình Định; Quyết định số 50/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của UBND tỉnh Gia Lai

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
39	Quyết định quy định hạn mức công nhận, giao đất ở trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Khoản 5 Điều 141, khoản 2 Điều 195, khoản 2 Điều 196 Luật Đất đai số 31/2024/QH15	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Năm 2026	Quyết định số 34/2024/QĐ-UBND ngày 01/8/2024 của UBND tỉnh Bình Định; Quyết định số 50/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của UBND tỉnh Gia Lai
40	Quyết định quy định về diện tích đất để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa và khi được	Khoản 3 Điều 178 Luật Đất đai số 31/2024/QH15; khoản 1 Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Năm 2026	Quyết định số 71/2024/QĐ-UBND ngày 28/10/2024 của UBND tỉnh Bình Định; Quyết định

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Gia Lai					số 59/2024/QĐ-UBND ngày 08/11/2024, Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của UBND tỉnh Gia Lai
41	Quyết định quy định hạn mức diện tích đất giao cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Khoản 4 Điều 213 Luật Đất đai số 31/2024/QH15	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Năm 2026	Quyết định số 49/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của UBND tỉnh Gia Lai; Quyết định số 67/2024/QĐ-UBND ngày

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
						28/10/2024 của UBND tỉnh Bình Định
42	Quyết định quy định về điều kiện, diện tích tối thiểu được tách thửa đất, hợp thửa đất đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Khoản 4 Điều 220 Luật Đất đai số 31/2024/QH15	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của UBND tỉnh Gia Lai; Quyết định số 36/2024/QĐ-UBND ngày 01/8/2024 của UBND tỉnh Bình Định

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
43	Quyết định quy định hạn mức giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất nông nghiệp do tự khai hoang trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Khoản 4 Điều 139 Luật Đất đai số 31/2024/QH15	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Năm 2026	Quyết định số 69/2024/QĐ-UBND ngày 28/10/2024 của UBND tỉnh Bình Định; Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 20/02/2025 của UBND tỉnh Gia Lai
44	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh	Khoản 6 Điều 13 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 04/01/2025 của

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	Văn phòng Đăng ký đất đai với các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh Gia Lai					UBND tỉnh Bình Định
45	Quyết định quy định giá cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Điểm b khoản 4 Điều 13 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Năm 2026	Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của UBND tỉnh Gia Lai; Quyết định số 52/2018/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND tỉnh Bình Định

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
46	Quyết định quy định mật độ chăn nuôi đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Khoản 5 Điều 53 Luật Chăn nuôi 32/2018/QH14	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý I/2026	Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 15/02/2022 của UBND tỉnh Gia Lai
47	Quyết định quy định về tiêu chí, điều kiện việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Khoản 2 Điều 46 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Năm 2026	Quyết định số 70/2024/QĐ-UBND ngày 28/10/2024 của UBND tỉnh Bình Định

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
48	Quyết định quy định các trường hợp không có tính khả thi để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi hủy hoại đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Điều 14 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Năm 2026	Quyết định số 22/2025/QĐ-UBND ngày 04/3/2025 của UBND tỉnh Bình Định
49	Quyết định quy định định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng	Khoản 2 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019, khoản 2 Điều 37 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ (sửa đổi bởi Nghị	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 26/02/2025 của

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai	định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ)				UBND tỉnh Gia Lai
50	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Điểm a khoản 4 Điều 107 Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 của UBND tỉnh Bình Định; Quyết định số 462/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh Gia Lai
X	LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (02 quyết định)					

STT	Tên của văn bản quy định chi tiết (Quyết định của UBND tỉnh)	Nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết/ nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình ban hành	Văn bản của UBND tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) cần rà soát, xử lý
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
51	Quyết định quy định cụ thể danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú, cơ sở giáo dục phổ thông được cấp có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Điểm b khoản 4 Điều 14 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường	Quý IV/2025	Quyết định số 78/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016, Quyết định số 48/2020/QĐ-UBND ngày 30/7/2020 của UBND tỉnh Bình Định
52	Quyết định phê duyệt danh mục nghề đào tạo, mức hỗ trợ cụ thể đối với từng nhóm đối	Khoản 1 Điều 10 Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân	Quý I/2026	Quyết định số 73/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của

